

# Tạ Ôn

Nguyễn Hạnh - HTD

Hơn ba thập niên về trước, khi những đoàn người Việt Nam rủ nhau tìm đường thoát hiểm, thoát khỏi địa ngục bằng mọi cách như hồi hương, đi bộ, băng rừng lội suối hoặc trên những con thuyền mong manh bằng đường biển. Dù số người đến được bên bờ ước đoán chỉ vào khoảng một phần ba số người đã rời bỏ nhà cửa, quê hương ra đi, họ vẫn bắt chấp mọi hiểm nguy đe dọa để đánh đổi lấy sự tự do. Họ là những đoàn người Việt Nam cô đơn, không có lấy một phương tiện tự vệ. Chỉ vì yêu tự do mà phải đi tìm tự do trong cái chết. Họ đã mất hết tài sản, có khi nhân mạng, cả nhân phẩm con người cũng bị chà đạp trên những con thuyền mỏng manh và một số không ít đã bị nuốt chửng, nhận chìm xuống đại dương bởi những con sóng bạc đầu của những ngày biển động hoặc do sự tàn phá của hải tặc để phi tang nhân chứng sau khi hãm hiếp phụ nữ, cướp của vơ vét đến tận cùng.

Trong những thảm cảnh đó, gia đình tôi cũng tham dự vào, có bao nhiêu tiền bạc đều đổ hết vào những chuyến vượt biên. Con trai lớn của tôi lại càng cương quyết hơn nữa dù đã qua bao lần gian

nguy tù tội, bị đánh đập hành hạ dã man nhưng vẫn không hề thối chí, chùn bước để ra đi, lần ra đi này là lần thứ tám, vừa ra tù mới được hai tuần nhưng nghe có chuyện đi, con tôi vẫn muốn tiếp tục cuộc hành trình đầy gian khổ, hiểm nguy đó. Là thanh niên nên khi xuống tàu phải chui xuống hầm mà trốn, vừa chật chội ngột ngạt và dơ dáy vì bao nhiêu rác rưởi dơ bẩn của những người ngồi ở trên đều phóng uế bừa bãi xuống. Mới ra đến cửa biển bị tàu của Công An bắt gặp rượt đuổi theo, bắn bẻ luôn thùng nước ngọt dự trữ. Thế mà cả tàu không nản chí, vẫn liều lĩnh tiếp tục ra khơi, không chịu đầu hàng khuất phục. Vậy là suốt hai ngày một đêm, các thanh niên thay phiên nhau tát nước 24/24 tiếng đồng hồ, ăn củ sắn cầm hơi, vẫn nuôi hy vọng sống còn mà tiến tới.

Cũng nhờ vào những năm cuối thập niên 70 đầu thập niên 80, khi những thảm nạn trong vịnh Thái Lan gia tăng và được phơi bày qua những hình ảnh những phóng sự, cái tên “boatpeople“ (thuyền nhân) mới được các nước tự do biết đến. Sự thống khổ tưởng chừng đã đến mức tột độ như cây đa trở ra những trái đắng, những lá vàng thẫm quắt lòng người. Lương tâm thế giới đã bàng hoàng xúc động và như chột thức dậy sau một giấc ngủ dài trong sự vô tình hay cố ý khi cho rằng hòa bình đã thật sự được tái lập tại ba nước Đông Dương.

May mắn thay! Bên cạnh những

mắt mắt đau thương lớn lao mà thuyền nhân Việt Nam đã âm thầm gánh chịu, đã có những tổ chức nhân đạo khắp nơi ra đời. Họ đã kêu gọi sự đóng góp của chính phủ sở tại, của những nhà hảo tâm để có phương tiện ra khơi cứu vớt, cru mang những đoàn người đi tìm tự do trên những vùng đất hứa.

Ngoài những thương thuyền đầy lòng bác ái tình cờ chạy ngang vùng Nam Hải, còn có AKUNA, HERTA-S GOELO hay Ile de Lumière của Médecin du Monde hoặc CAPANA-MUR do Ủy Ban Cấp Anamur Tây Đức bảo trợ và con tôi đã là một trong hàng ngàn người may mắn được tàu này cứu vớt. Cap Anamur không chỉ cứu sinh mạng con tôi mà còn là cứu tinh của biết bao gia đình được qua Đức nhờ sự bảo lãnh của chính con cái họ.

Mười mấy năm qua đã trôi qua, tuy có bộn ba với cuộc sống mới với nhiều khó khăn để hội nhập thích ứng từ ngôn ngữ đến tập quán của xứ người, tôi vẫn luôn luôn nhớ đến mối ân tình đối với Cap Anamur, vẫn canh cánh bên lòng mong có dịp được đền ơn đáp nghĩa dù người thì ân không cần báo đáp! Hàng chục ngàn người đã được cứu vớt từ đầu những ngọn sóng cao ngất, dưới những con sóng khô cả người, trong những đêm đen nghịt mưa gió bão bùng hay từ



những con thuyền gần như rã nát, buông trôi trong tuyệt vọng. Để rồi số người này được cứu mang nuôi sống trở lại cho hàng ngàn, hàng triệu người thân kẻ quen còn kẹt ở quê nhà.

Cách đây đã lâu, khi hay tin Tiến sĩ Rupert Neudeck sẽ ghé München, cộng đồng người Việt liền tổ chức một buổi họp mặt để tiếp đón ông. Tôi đã mang đến một bó hoa thật đẹp, trao tận tay ông với lời biết ơn chân thành nhất. Ông là vị cứu tinh của gia đình tôi vì nếu không có ông, con trai tôi đã nằm trong bụng cá từ lâu rồi! Ông đã siết chặt tay tôi và câu nói của ông như dòng suối mát thấm tận tâm hồn đồng thời làm cho tôi cũng hãnh diện lây. Tuy vậy, tôi vẫn chưa thấy hài lòng, vẫn chưa giải tỏa được nỗi niềm trọng tình trọng nghĩa theo bản chất thâm thúy của người Việt Nam chúng ta. Chúng tôi muốn làm một sự việc gì để nói lên lòng tri ân sâu xa của mình đối với Ủy Ban Cap Anamur và chúng tôi đã thực hiện được niềm mong ước này.

Nhóm Từ Thiện đã tổ chức “Một Ngày Cho Cap Anamur” nhân dịp Tết Giáp Thân. Số người tham dự cả ngàn dù tuyết mưa lầy lội, lạnh buốt thấu xương. Chúng tôi đã mời được ông Elias Bierdel đương kim

Chủ Tịch Ủy Ban Cap Anamur làm khách danh dự và trao trước cho ông một số tiền. Sau ngày hội Tết, chúng tôi đã tổng kết số tiền thu được và đã gửi tiếp cho ông tất cả. Rất tiếc chúng tôi có mời Tiến sĩ Rupert Neudeck nhưng ông đã đi Việt Nam để dọn đường cho một dự án cứu trợ nhân đạo trong khuôn khổ của Hội Mũ Xanh mới được thành lập. Một đêm hội ngộ

**Ông bảo: “Ông vui vì những thành quả của mình đã làm, đa số những người Việt Nam sang đây đều học hành đỗ đạt và thành công, coi như ông đã trồng cây lành để đón nhận những quả ngọt. Ông đã nhận được những đên bù xứng đáng cho những ngày vất vả ra khơi !”**

vô cùng áp áp thấm đượm tình đồng hương với những tấm lòng rộng mở và những nụ cười tin yêu rạng ngời trên gương mặt của tất cả mọi người.

Nhớ ngày nào chân bước ngập ngừng vào trại tỵ nạn, nhìn nhau còn ngỡ, lòng hoang mang chờ đợi những gì sẽ xảy ra cho mình trước một tương lai quá mờ mịt. Ra đi bằng hai bàn tay trắng, bước đến xứ người không một chút vốn liếng trong tay, lắm lúc bàng hoàng tuyệt vọng. Vậy mà hơn 10 năm sau, không ngờ vẫn còn gặp lại được nhau trong đêm hội ngộ này ! Chân bước đi đã vững chãi, tự tin hơn, đã đóng góp khá nhiều

cho đất nước tạm dung bằng con tim và khối óc của mình.

Biết viết gì để diễn tả được hết lòng biết ơn của gia đình tôi, của đoàn người đã được cứu sống trong đường tơ kẽ tóc, của những người Việt Nam tha hương được đoàn tụ, được sống trên các nước tự do và nhân bản !

Người Việt chúng ta thường nói: “Cứu một mạng người còn hơn xây bảy tháp phù đồ”. Vậy Tiến sĩ Rupert Neudeck với những chuyến ra khơi của Cap Anamur đã xây được bao nhiêu tháp phù đồ?

*Từ nay cho đến ngàn sau,  
Cap Anamur vẫn khắc sâu  
trong lòng.*

(Thơ Tuyền Anh)

Nguyễn Hạnh - HTD.

